

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯƠNG MỸ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35 /2018/HS-ST
Ngày 14 - 3 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - TP. HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Tuyết Mai**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Hữu Trọng**; bà **Nguyễn Thị Thanh Hà**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Long** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:
Ông **Trịnh Minh Sỹ** – Kiểm sát viên.

Ngày 14/3/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2018/TLST - HS ngày 08 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2018/QĐXXST-HS ngày 27/02/2018 đối với các bị cáo:

1. Lâm Quang H, sinh năm 1990, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; ĐKNKTT và trú tại: Thôn G, xã T, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 4/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lâm Quang T, sinh năm 1959, con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1965; Có vợ: Nguyễn Thị T1, sinh năm 1984 và 01 con, sinh năm 2012; Danh chỉ bản số 02 lập ngày 20/11/2017 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, tiền sự: Không.

Về Nhân thân:

+ Tại bản án số 54/2008/HSST ngày 23/09/2008 TAND huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” với trị giá tài sản bị quy kết là 2.290.000 đồng; ngày 06/01/2009 nộp tiền án phí, ngày 06/07/2009 ra trại.

+ Tại bản án số 91/2010/HSST ngày 30/09/2010 TAND huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, với trị giá tài sản bị quy kết là 9.000.000 đồng; ngày 24/03/2011 nộp tiền án phí, ngày 28/09/2011 ra trại.

+ Tại bản án số 192/2012/HSST ngày 28/11/2012 TAND TP. Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, với trị giá tài sản bị quy kết là 2.620.000 đồng; ngày 17/04/2013 nộp tiền án phí, ngày 21/02/2015 ra trại.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày **18/11/2017**. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an TP Hà Nội. **Có mặt.**

2. **Nguyễn Thị T2**, sinh năm 1991; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; ĐKNKTT và chỗ ở : Thôn Y, xã T, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn Q, con bà: Đỗ Thị H; Có chồng: Nguyễn Hoàng A (hiện ở thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn), có 03 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh ngày 19/8/2016; Danh chỉ bản số 03 lập ngày 20/11/2017 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày **18/11/2017 đến ngày 27/11/2017** được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại. **Có mặt.**

* **Người làm chứng: Anh Đặng Đình H1**, sinh năm 1991, HKTT và trú tại: Tổ 6, khu Chiến Thắng, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ. **Vắng mặt.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Quang H và Nguyễn Thị T2 đều là người sử dụng chất ma túy và thuê phòng trọ tổ 7, khu Tân Bình, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ để ở cùng nhau. Chiều 15/11/2017, H đi lên khu vực Bãi Lạng, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình mua của một người nam giới không rõ tên, địa chỉ 2.000.000 đồng được 01 túi ma túy tổng hợp dạng “đá”. Sau đó, H mang về phòng trọ cùng T2 sử dụng một ít, số còn lại chia ra thành các gói nhỏ để bán.

Trong thời gian từ tối 15/11/2017 đến 16 giờ ngày 18/11/2017, Lâm Quang H và Nguyễn Thị T2 đã hai lần bán trái phép chất ma túy tổng hợp dạng “đá” để thu lời bất chính. Cụ thể như sau:

- **Lần thứ nhất:** Khoảng 19 giờ ngày 15/11/2017, H và T2 đang ở tại phòng trọ thì Đặng Đình H1 gọi vào máy điện thoại của T2 hỏi mua 200.000 đồng ma túy tổng hợp dạng “đá”. T2 đồng ý và hẹn gặp tại ngã tư gần cổng trường cấp 3 Xuân Mai thuộc tổ 7, khu Tân Bình, thị trấn Xuân Mai để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó, T2 cùng với H đến chỗ hẹn và H đã bán 01 gói ma túy Methamphetamine cho Đặng Đình H1 giá 200.000 đồng; số tiền này H và T2 tiêu chung.

- **Lần thứ hai:** Khoảng 16 giờ ngày 18/11/2017, H và T2 đang ở phòng trọ thì Đặng Đình H1 gọi đến máy điện thoại của T2 hỏi mua 200.000 đồng ma túy tổng hợp dạng “đá”, T2 báo lại thì được H đồng ý nên bảo H1 đợi ở ngã tư, gần cổng trường cấp 3 Xuân Mai thuộc tổ 7, khu Tân Bình, thị trấn Xuân Mai để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó, H mang 01 túi ma túy “đá” đi ra chỗ hẹn, trong khi H và H1 đang giao dịch mua bán ma túy thì bị Công an thị trấn Xuân Mai bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nhỏ nilon màu trắng, kích thước (1 x 2)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp Methamphetamine (được niêm phong trong phong bì mẫu số 01); 01 điện thoại di động đã cũ của Hà và 200.000đồng. Ngày 17/01/2018, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Đặng Đình H1 là 01 điện thoại di động Nokia 105 đã cũ.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành bắt khẩn cấp Nguyễn Thị T2 và tiến hành khám xét nơi ở trọ của H và T2 tại phòng trọ tổ 7, khu Tân Bình, thị trấn Xuân Mai, đã phát hiện và thu giữ 12 túi nilon màu trắng, kích thước (1 x 2)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng tại lỗ viên gạch chân giường trong phòng trọ của H và T2 được niêm phong trong phong bì mẫu số 02 (trong đó có 5 túi đựng trong túi nilon màu trắng, kích thước (3 x 3)cm; 7 túi đựng trong túi nilon màu trắng, kích thước (3 x 4)cm; 01 điện thoại di động Coolpad trắng cũ.

Tại Kết luận giám định số **6740/KLGD - PC54** ngày 01/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: “Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon ký hiệu mẫu số 01 là loại ma túy Methamphetamine, trọng lượng 0,078 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 12 túi nilon ký hiệu mẫu số 02 đều là loại ma túy Methamphetamine, trọng lượng 2,017 gam”.

Bản Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 06/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Lâm Quang H, Nguyễn Thị T2 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Lâm Quang H, Nguyễn Thị T2 đều khai nhận toàn bộ diễn biến thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu. Các bị cáo đều khai số ma túy thu giữ khi khám xét tại phòng trọ, mục đích nếu ai hỏi mua thì bán. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố theo Cáo trạng. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, phạt: H từ 08 – 09 năm tù; T2 từ 07 – 08 năm; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung; tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu

giữ; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động và 200.000 đồng đã thu giữ; truy thu của các bị cáo 200.000 đồng tiền thu lời bất chính ngày 15/11/2017; các bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1] Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về khởi tố vụ án; khởi tố các bị can; phê chuẩn quyết định khởi tố bị can; áp dụng, thay đổi biện pháp ngăn chặn đối với người bị tạm giữ, tạm giam; về các biện pháp điều tra như lấy lời khai bị can, lấy lời khai người liên quan, bắt khẩn cấp, khám xét nơi ở của các đối tượng, thu giữ vật chứng, thu thập các tài liệu chứng cứ về nhân thân của các bị can; về việc giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can. Quá trình điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên: Không mớm cung, ép cung, bức cung, nhục hình đối với các bị can.

[1.2] Về sự vắng mặt của người làm chứng - Anh Đặng Đình H1: Xét thấy trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của Anh Đặng Đình H1, sự vắng mặt của Anh Đặng Đình H1 không làm ảnh hưởng đến việc xét xử các bị cáo, nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt Anh Đặng Đình H1.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Xét lời khai của các bị cáo Lâm Quang H, Nguyễn Thị T2 tại phiên tòa, thấy phù hợp với Biên bản phạm pháp quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 15/11/2017 và 18/11/2017, tại tổ 7, khu Tân Bình, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, Hà Nội, Lâm Quang H và Nguyễn Thị T2 đã hai lần bán trái phép chất ma túy tổng hợp là Methamphetamine cho Đặng Đình H1. Khám xét khẩn cấp nơi ở của H và T2 thu giữ 2,078gam Methamphetamine, mục đích để H và T2 bán trái phép. Như vậy, tổng khối lượng ma túy Methamphetamine H và T2 bán trái phép là 2,095gam.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Lâm Quang H và Nguyễn Thị T2 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với Đặng Đình H1 có hành vi mua 0,078 gam Methamphetamine về để sử dụng, Công an huyện Chương Mỹ đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Đặng Đình H1 là phù hợp.

Hành vi của bị cáo H, T2 là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về độc quyền quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an cho xã hội; hành vi của các bị cáo còn là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, nhân cách con người, dư luận xã hội bất bình lên án. Trước tình hình tội phạm về ma túy ngày càng gia tăng, Nhà nước ta đã ban hành các chính sách nhằm phổ biến, tuyên truyền, giáo dục sâu rộng về tác hại của ma túy, đồng thời có biện pháp xử lý rất kiên quyết. H và T2 vì mục đích háms lợi bất chính vẫn cố ý phạm tội. Bị cáo H, T2 có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do đó cần phải có hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, tuy nhiên để có căn cứ quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét vai trò, nhân thân của từng bị cáo:

Bị cáo H là người chuẩn bị nguồn ma túy để cung cấp bán trái phép, trực tiếp mang đi bán trái phép 02 lần; bị cáo T2 là người giúp sức cho H trong việc giao dịch bán trái phép ma túy, nên H giữ vai trò chính trong vụ án; H và T2 đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015; tuy nhiên H là người có nhân thân xấu, đã 03 lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản, còn T2 có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy, hình phạt áp dụng đối với H phải cao hơn T2. Cả hai bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trong quá trình điều tra, các bị cáo đã tự khai nhận ra lần thực hiện hành vi phạm tội ngày 15/11/2017 nên được hưởng tình tiết tự thú, được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

- + 01 (một) phong bì niêm phong do PC54 - Công an thành phố Hà Nội, có các chữ ký của giám định viên Phạm Đình Đạo và đối tượng Nguyễn Thị T2, bên trong có ma túy tổng hợp;

- + 01 (một) phong bì niêm phong do PC54 - Công an thành phố Hà Nội, có các chữ ký của giám định viên Phạm Đình Đạo và các đối tượng Lâm Quang H, Đặng Đình H1, bên trong có ma túy tổng hợp;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy trong 02 phong bì nêu trên.

+ 01 (một) điện thoại di động Coolpad trắng đã qua sử dụng, thu giữ của T2 khi khám xét nơi ở: Xét thấy T2 đã sử dụng điện thoại này để giao dịch bán trái phép ma túy cho Đặng Đình H1, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

+ Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang các đối tượng dùng để mua bán trái phép ma túy ngày 18/11/2017, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

+ Đối với số tiền 200.000 đồng mà H và T2 thu lời bất chính của ngày 15/11/2017, cần phải truy thu của mỗi bị cáo 100.000 đồng để sung quỹ nộp ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Lâm Quang H, Nguyễn Thị T2** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, phạt:

- **Lâm Quang H: 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/11/2017.**

- **Nguyễn Thị T2: 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/11/2017 đến ngày 27/11/2017.**

3. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong do PC54 - Công an thành phố Hà Nội, có các chữ ký của giám định viên Phạm Đình Đạo và đối tượng Nguyễn Thị T2, bên trong có ma túy tổng hợp;

+ 01 (một) phong bì niêm phong do PC54 - Công an thành phố Hà Nội, có các chữ ký của giám định viên Phạm Đình Đạo và các đối tượng Lâm Quang H, Đặng Đình H1à, bên trong có ma túy tổng hợp;

3.2. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Coolpad trắng đã qua sử dụng.

3.3. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 200.000 (hai trăm ngàn đồng).

(Toàn bộ số vật chứng, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/02/2017, hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ. Toàn bộ số tiền trên đang lưu giữ tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ theo Giấy nộp tiền ngày 07/02/2018 tại Ngân hàng TMCP Công T2 Việt Nam).

3.4. Truy thu tiền thu lời bất chính của Lâm Quang H và Nguyễn Thị T2, mỗi người 100.000 đồng để sung quỹ nộp Ngân sách Nhà nước.

4. Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Lâm Quang H, Nguyễn Thị T2, mỗi người PH nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Áp dụng Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự: Các Bị cáo có quyền kháng trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người PH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- CC THA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tuyết Mai